

Soạn Skills trang 59 Review 2 (Unit 4, 5) Tiếng Anh lớp 10 mới

1 a. Read the text.(Đọc đoạn văn.)



Up in the sky

Hướng dẫn dịch:

Trên bầu trời

Hàng không là bay hoặc điều hành một chiếc máy bay. Những người lái máy bay gọi là ÄU công. Đã có nhiều phi công tài giỏi qua nhiều năm. Percy Pilcher, một kĩ sư người Anh T2 hoa tiêu, là một trong số đó.

Vào năm 1890, Pilcher chế tạo và lái một chiếc tàu lượn, một loại máy bay không cần Sõng cơ, gọi là Hawk. Tuy nhiên, giấc mơ của ông là đạt được một chuyến bay có động cơ. Jag muốn bay vút lên những chú chim bay nhanh và cao trên bầu trời. Ông xây dựng một : - máy bay vút khác vào thời gian này với 1 động cơ.

Năm 1899, ông thử nghiệm chuyến bay đầu tiên với cỗ máy bay vút mạnh mẽ của mình. Kliông may động cơ bị hỏng. Không muốn phụ lòng khán giả, ông quyết định bay chiếc Hawk thay thế. Đáng buồn thay, ông đã bị rơi tàu lượn và qua đời.

Năm 1903, 2 anh em người Mỹ, gọi là 2 anh em nhà Wright đạt được chuyến bay có động :ơ đầu tiên. Một trăm năm sau đó, vào năm 2003, vào thời điểm kỉ niệm 100 năm chuyến bay có động cơ đầu tiên, một bản sao của máy bay Pilcher được chế tạo và cho bay. Bản ?ao chính xác của Pilcher này kiểm soát được hành trình bay trong vòng 1 phút 26 giây, lâu hơn chuyến bay đầu tiên của anh em nhà Wright 59 giây.

b. Find the definitions of the words below in the text and write them next to the words.(Tìm định nghĩa của các từ bên dưới trong đoạn văn và viết bên cạnh các từ đó.)

1. aviator: a person who flies an aircraft (người lái máy bay)
2. glider: a light aircraft that flies without engine (loại máy bay không cần động cơ)
3. soaring: flying fast and high in the air (bay cao và nhanh trên bầu trời)
4. centenary: the 100th anniversary of an event (lễ kỷ niệm 100 năm của một sự kiện)
5. replica: an exact copy of something (bản sao chính xác của một vật gì)

2. Read the text again and decide whether the following statements are true (T) or false (F).(Đọc đoạn văn lần nữa và quyết định xem những câu bên dưới là đúng (T) hay sai (F).)

1. T 2. F 3. F 4. T 5. F

Hướng dẫn dịch:

1. Percy Pilcher chế tạo và lái một chiếc tàu lượn vào những năm 1890.
2. Ông thử nghiệm chuyến bay đầu tiên với cỗ máy bay cao vút của ông vào năm 1899.
3. Ông đâm máy bay và mất bởi vì động cơ của chiếc máy bay mới bị vỡ.
4. Anh em nhà Wright thành công trong chuyến bay có động cơ đầu tiên vào năm 1903.
5. Anh em nhà Wright đạt được chuyến bay có điều khiển lâu hơn chuyến bay trên bản sao của Pilcher vào năm 2003.

3. Work in pairs. Put the following activities in order (1-5) from the most important to the least important for your community. Discuss why you have chosen this order.(Làm việc theo nhóm. Đặt các hoạt động từ 1 — 5 theo thứ tự từ quan trọng nhất đến kém quan trọng nhất cho cộng đồng của em. Thảo luận tại sao em chọn trật tự này.)

4 building one or two more school (s) for children (xây thêm 1 hoặc 2 trường cho trẻ em)

5 setting up one new hospital (xây dựng một bệnh viện mới)

2 upgrading the roads in your area (nâng cấp đường xá trong vùng)

3 providing vocational training for young people (đào tạo nghề cho giới trẻ)

1 cleaning up the polluted environment (làm sạch môi trường ô nhiễm)

4. Work in groups. Try to create an outline for one of the activities in 3. Think about the Wh-Questions: Who? What? When? Where? Why? How? Present your outline to the class. (Làm việc theo nhóm, cố gắng tạo một dàn bài cho một hoạt động ở mục 3. Sử dụng câu hỏi có từ để hỏi WH: Ai? Cái gì? Khi nào? ở đâu? Tại sao? Như thế nào? Trình bày dàn bài của em trước lớp.)

5. Listen to the recording about the volunteer work for children in Viet Nam and choose the correct answer A, B, or C. (Nghe đoạn băng về công việc tình nguyện cho trẻ em ở Việt Nam và chọn câu trả lời đúng A, B hoặc C.)

Bài nghe:

1. A 2. B 3. C 4. C 5. B

Hướng dẫn dịch:

1. Có vài dạng tình nguyện viên làm việc vì trẻ em bất hạnh ở Việt Nam.

2. Rất nhiều trẻ em mồ côi.

3. Vai trò của tình nguyện viên là mang lại tình yêu, giáo dục và kỹ năng sống cho các em đó.

4. Tình nguyện viên có thể giúp các em bằng cách dạy các em tiếng Việt, vẽ, thủ công, nhạc, thể thao và các kỹ năng sống khác.

5. Tình nguyện viên có năng lực giỏi có thể giúp các em thiếu năng về tinh thần và thể chất.

Bài nghe:

Today, there are some kinds of volunteers who work for disadvantaged children in Viet Nam. They work in institutions like orphanages, disability centres, villages, and shelters for street children. Many children are parentless or their families are unable to care for them. The role of volunteers is to provide love, education, and life skills for these children. They can help with caring for children, teaching Vietnamese, arts, crafts, music, sports, and life skills where possible. They are required to have specialized training in physiotherapy, nursing, or other professions when working with children with mental and physical disabilities.

Hướng dẫn dịch:

Ngày nay, có một số tình nguyện viên làm việc cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ở Việt Nam. Họ làm việc trong các tổ chức như trại trẻ mồ côi, trung tâm khuyết tật, làng mạc và nơi trú ẩn cho trẻ em đường phố. Nhiều trẻ em không có cha mẹ hoặc gia đình của chúng không thể chăm sóc chúng. Vai trò của tình nguyện viên là cung cấp tình yêu, giáo dục và kỹ năng sống cho những đứa trẻ này. Họ có thể giúp đỡ với việc chăm sóc trẻ em, dạy tiếng Việt, nghệ thuật, thủ công, âm nhạc, thể thao và kỹ năng sống khi có thể. Họ được yêu cầu phải được đào tạo chuyên môn về vật lý trị liệu, điều dưỡng, hoặc các ngành nghề khác khi làm việc với trẻ em bị bất ổn về thể chất và tinh thần.

6. Write about the benefits of a handheld device like the one in the photo below. Use the following prompts or your own ideas. (Viết về lợi ích của các thiết bị cầm tay giống như vật trong tranh bên dưới. Sử dụng các gợi ý sau hoặc ý kiến của bản thân.)

Hướng dẫn dịch:

1. Ngày nay, hầu hết mọi người đều có máy tính bảng bên mình. Chúng ta có thể sử dụng nó để nghe nhạc, lướt Web, chơi game... Các lợi ích của chúng là gì?
2. Đầu tiên, bạn có thể sử dụng nó để gọi, tán ngẫu với bạn bè.
3. Thứ 2, nó cũng mang các chức năng của một máy chơi game hoặc một máy nghe nhạc, điều này có nghĩa là bạn có thể chơi game hoặc nghe nhạc trên đó.
4. Cuối cùng, bạn có thể sử dụng nó để lướt Web và sử dụng bản đồ để tìm kiếm địa điểm. Điều này thật sự hữu ích khi bạn cần thông tin ngay lúc đó hoặc khi bạn bị lạc đường.